

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
QUẬN TÂN BÌNH
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 138/2017/HSST

Ngày : 16/8/2017

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN TÂN BÌNH - TP. HỒ CHÍ MINH**

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Trí

Các Hội thẩm nhân dân: 1/ Ông Trần Minh Đức

2/ Ông Vũ Trung Kiên

Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hiên - Cán bộ Tòa án nhân dân quận Tân Bình - Tp. Hồ Chí Minh

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Tân Bình, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thu Thảo- Kiểm sát viên

Ngày 16 tháng 8 năm 2017 tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Tân Bình xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 148/2017/HSST ngày 17 tháng 7 năm 2017 đối với bị cáo:

Họ và tên: LÊ VĂN C; giới tính: nam; sinh năm: 1983 tại Thành phố Hồ Chí Minh; quốc tịch: Việt Nam; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: không đăng ký; chỗ ở (tạm trú): Số nhà 93/53 Đường 100, phường 14, Quận A, Thành phố Hồ Chí Minh; nghề nghiệp: không; trình độ học vấn: mù chữ; con ông: Lê Văn U và bà Ngô Thị H; vợ, con: chưa có; tiền án, tiền sự: không; tạm giữ, tạm giam: 12/5/2017.

(Có mặt tại phiên tòa)

Người bị hại: Anh Nguyễn Văn B, sinh năm 1989

Địa chỉ: số nhà 373/1/137 đường L, phường 9, quận T, Thành phố Hồ Chí Minh.

(Vắng mặt tại phiên tòa).

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

1. Bà Huỳnh Thị T, sinh năm 1979

Địa chỉ: số nhà 102/7K ấp D, xã T, huyện H, Thành phố Hồ Chí Minh.

(Có mặt tại phiên tòa)

2. Bà Trần Kim T, sinh năm 1979

Địa chỉ: F5/21 Ấp 6, xã V, huyện B, Thành phố Hồ Chí Minh.

(Có mặt tại phiên tòa)

NHẬN THẤY:

Bị cáo Lê Văn C bị Viện kiểm sát nhân dân quận Tân Bình truy tố về hành vi phạm tội như sau:

Vào khoảng 07h30 ngày 12/5/2017, Lê Văn C, đi bộ đến khu vực quận Tân Bình tìm bạn, khi đến trước nhà số 373/1/135 Lý Thường Kiệt, phường 09, quận Tân Bình, C phát hiện thấy chiếc xe gắn máy hiệu Yamaha Nouvo, màu đỏ đen, biển số: 59Y1-580.00 của anh Nguyễn Văn B đang dựng trước nhà không có người trông coi (xe không có khóa cở, chìa khóa vẫn cắm trên xe) nên C nảy sinh ý định trộm cắp bán lấy tiền tiêu xài. C đi đến dắt bộ xe gắn máy trên đi được khoảng 50m thì bị anh B phát hiện tri hô “có người lấy xe”, lúc này có anh Lâm Văn H đang làm công trình gần đó nghe tiếng tri hô của anh B nên chạy bộ đuổi theo đập ngã xe, C bỏ xe lại chạy bộ được khoảng 10 mét đến trước số 373/65/54 Lý Thường Kiệt, phường 09, quận Tân Bình thì bị anh H cùng quần chúng nhân dân bắt giữ giao cho Công an phường 09, quận Tân Bình xử lý.

Vật chứng: .

-01 điện thoại di động hiệu Nokia, màu đen, bị nứt màn hình, có Model: RM-944, điện thoại cũ đã qua sử dụng (thu giữ của C).

-01 xe gắn máy hiệu Yamaha Nouvo, màu đỏ đen biển số: 59Y1-580.00, số khung: RLCN2B5204Y-000456, số máy: 2B52-00456. Kết quả định giá tài sản trong tổ tụng hình sự tại thời điểm mất trộm xe có trị giá 4.500.000 đồng.

Tại bản cáo trạng số 112/CT-VKS ngày 14 tháng 7 năm 2017, Viện kiểm sát nhân dân quận Tân Bình đã truy tố bị cáo Lê Văn C về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 138 Bộ luật hình sự năm 1999, sửa đổi bổ sung năm 2009.

Tại phiên tòa hôm nay, sau phần luận tội, đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Tân Bình vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo Lê Văn C về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 138 Bộ luật hình sự năm 1999, sửa đổi bổ sung năm 2009, đồng thời đề nghị xử phạt bị cáo mức án từ 01 năm đến 01 năm 06 tháng tù.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác;

XÉT THẤY:

Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo đã thừa nhận hành vi phạm tội như cáo trạng của Viện kiểm sát đã truy tố và khai:

Khoảng 07h30 ngày 12/5/2017, khi đi ngang qua trước nhà số 373/1/135 Lý Thường Kiệt, phường 09, quận Tân Bình, bị cáo thấy chiếc xe gắn máy hiệu Yamaha Nouvo dựng trước nhà nhưng không có người trông coi, nảy sinh ý định trộm cắp để bán lấy tiền tiêu xài, nên bị cáo đã đến lấy trộm xe dắt đi được một đoạn thì bị quần chúng bắt giữ giao cho Công an.

Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan Cảnh sát điều tra và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

Xét hành vi vi phạm pháp luật của bị cáo, căn cứ kết quả xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, căn cứ các điều luật tương ứng do Bộ luật hình sự quy định. Hội đồng xét xử xét thấy đã đủ cơ sở pháp lý để kết luận bị cáo Lê Văn C đã phạm vào tội “Trộm cắp tài sản”, tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 138 Bộ luật hình sự năm 1999, sửa đổi bổ sung năm 2009 như cáo trạng của Viện kiểm sát đã truy tố.

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm tới quyền sở hữu tài sản của công dân được pháp luật nhà nước bảo vệ, gây ảnh hưởng xấu đến trật tự, trị an ở địa phương.

Bị cáo nhận thức được hành vi trộm cắp tài sản của người khác là vi phạm pháp luật, nhưng do tham lam, tư lợi nên bị cáo đã cố ý phạm tội, vì vậy cần xử bị cáo mức án phù hợp mới có tác dụng cải tạo, giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung.

Tuy nhiên, xét thấy tại cơ quan điều tra và phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; phạm tội nhưng chưa gây ra thiệt hại. Do đó, cần áp dụng tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm g, p khoản 1 Điều 46 Bộ luật hình sự năm 1999, sửa đổi bổ sung năm 2009 để giảm cho bị cáo một phần hình phạt.

Về trách nhiệm dân sự:

Căn cứ vào hồ sơ vụ án, nhận thấy tại cơ quan điều tra người bị hại khai mua xe của một người bạn tên Quân (không rõ lai lịch) vào khoảng tháng 6 năm 2016 với giá 2.000.000 đồng nhưng không làm giấy tờ mua bán, không có giấy đăng ký xe. Sau khi mua anh B làm phương tiện đi lại và bị lấy trộm vào ngày 12/5/2017. Anh B đề nghị được cho nhận lại xe. Sau khi xem xét, hội đồng xét xử nhận thấy do ngoài lời trình bày thì anh B không có căn cứ nào chứng minh anh là chủ sở hữu hợp pháp của chiếc xe gắn máy hiệu Yamaha Nouvo, màu đỏ đen biển số: 59Y1-580.00 (biển số giả) nên không có cơ sở để trả lại xe cho anh B.

Về vật chứng:

- Đối với 01 điện thoại di động hiệu Nokia, màu đen, bị nứt màn hình, có Model: RM-944, CODE: 059S7R9, có số imei 1: 351856/07/910012/9, số imei 2: 351856/07/910013/7 (kèm pin và simcard), do Công an thu giữ của bị cáo. Quá trình điều tra xác định là tài sản riêng của bị cáo, không liên quan đến hành vi phạm tội nên trả lại cho bị cáo.

- Đối với 01 chiếc xe gắn máy hiệu Yamaha Nouvo, màu đỏ đen biển số: 59Y1-580.00, số khung: RLCN2B5204Y-000456, số máy: 2B52-00456 do Công an thu giữ.

Kết quả xác minh được biết chiếc xe do Công an thu giữ có biển số thật là 59D1-531.30 do bà Trần Kim T đứng tên đăng ký. Bà T cho biết năm 2013, bà cho con gái là Hà Phương T mượn xe máy đi chơi. Sau đó, T về nói là xe máy bị công an giữ nhưng vì không biết công an nào thu giữ nên bà không trình báo cho Công an địa phương. Bà T cho biết chưa mua bán, tặng cho ai chiếc xe máy này và hiện nay bà đang còn giữ giấy tờ đăng ký xe.

Xác minh biển số xe 59Y1-580.00 được biết biển số trên được cấp cho chiếc xe gắn máy hiệu Honda Airblade FI, màu đen, có số khung: RLHJF4611EY-020079, số máy: JF46E-2028712 (không trùng khớp với số khung, số máy của xe đang tạm giữ) do bà Huỳnh Thị T đứng tên đăng ký. Qua làm việc, bà T cho biết vào khoảng tháng 6/2014 bà bị mất trộm, vụ việc đã được bà trình báo cho Công an xã Tân Thới Nhì, huyện Hóc Môn.

Xét thấy chiếc xe gắn máy hiệu Yamaha Nouvo, màu đỏ đen có số khung: RLCN2B5204Y-000456, số máy: 2B52-00456 do Công an thu giữ là tài sản hợp pháp của bà Trần Kim T nên Hội đồng thống nhất trả lại cho bà T.

- Đối với 01 biển số 59Y1-580.00, tại phiên tòa bà T cho biết không có nhu cầu nhận lại nên Hội đồng xét xử thống nhất tịch thu tiêu hủy.

Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ nêu trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Lê Văn C phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Áp dụng khoản 1 Điều 138; điểm g, p khoản 1 Điều 46; Điều 33 Bộ luật hình sự năm 1999, sửa đổi bổ sung năm 2009;

Xử phạt: LÊ VĂN C 01 (một) năm tù về tội “Trộm cắp tài sản”.

Thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam: 12/5/2017.

Áp dụng khoản 2 Điều 41 Bộ luật hình sự; khoản 1, điểm b, d khoản 2 Điều 76 Bộ luật tố tụng hình sự:

Trả lại cho bà Trần Kim T chiếc xe gắn máy có số khung: RLCN2B5204Y-000456, số máy: 2B52-00456 (Tình trạng theo Phiếu nhập kho vật chứng số 142/PNK ngày 07/7/2017 của Công an quận Tân Bình).

Trả lại cho bị cáo 01 điện thoại di động hiệu Nokia, màu đen, bị nứt màn hình, có Model: RM-944, CODE: 059S7R9, có số imei 1: 351856/07/910012/9, số imei 2: 351856/07/910013/7 (kèm pin và simcard) (Tình trạng theo Phiếu nhập kho vật chứng số 142/PNK ngày 07/7/2017 của Công an quận Tân Bình).

Tịch thu tiêu hủy biển số xe 59Y1-580.00.

Áp dụng Điều 99 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 qui định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án:

Bị cáo phải chịu 200.000 (hai trăm ngàn) đồng án phí Hình sự sơ thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự (đã sửa đổi, bổ sung năm 2015) thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự (đã sửa đổi, bổ sung năm 2015); Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự (đã sửa đổi, bổ sung năm 2015).

Hội đồng xét xử đã giải thích về quyền yêu cầu thi hành án, nghĩa vụ thi hành án, thời hiệu yêu cầu thi hành án cho đương sự theo quy định tại điều 26 Luật Thi hành án (đã sửa đổi, bổ sung năm 2015).

Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh. Người bị hại vắng mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản sao án hoặc ngày Tòa án tổng đạt, niêm yết bản án hợp lệ.

Nơi nhận:

- Bị cáo, bị hại; NLQ;
- Công an quận Tân Bình;
- VKSND quận Tân Bình;
- Chi cục THADS quận Tân Bình;
- TAND, VKSND Tp. Hồ Chí Minh;
- Phòng HSNVCS CA Tp. HCM;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

(đã ký tên và đóng dấu)

Nguyễn Văn Trí